

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030 của phường Hải Dương

*(Kèm theo Quyết định số 565 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường)*

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 (gọi tắt là Nghị quyết số 76/NQ-CP); căn cứ Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030; Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030 của thành phố Hải Phòng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hải Dương ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 (gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026–2030 theo chỉ đạo của cấp trên.
- Kịp thời khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của phường.
- Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức; xây dựng nền hành chính phục vụ, chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của UBND phường.
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả phối hợp giữa các phòng, cơ quan, đơn vị; tăng cường đổi mới sáng tạo, hành động quyết liệt nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của phường đến năm 2030.
- Trong giai đoạn 2026 - 2030: Hải Dương phấn đấu là địa phương đạt thứ hạng cao về Chỉ số cải cách hành chính; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ số chuyển đổi số.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2026 - 2027:
 - + Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, trường học và cơ sở y tế.

+ Hoàn thành sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường, giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách.

+ Sử dụng các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ Chính phủ số do cấp trên triển khai.

+ Triển khai thực hiện các thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của thành phố.

+ Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

+ 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Giai đoạn 2028 - 2030:

+ Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới.

+ Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 95%, trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt 90%.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 80%.

+ Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS) đạt tối thiểu 95%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ công, nhất là y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 90%.

(Các phòng, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu tại Phụ lục I kèm theo).

3. Yêu cầu:

- Cụ thể hóa để thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của Chủ tịch UBND thành phố ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030.

- Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị thuộc phường nhận thức đầy đủ, xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong cải cách hành chính giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để cải cách hành chính là khâu đột phá trong quản lý của phường.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của phường theo thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

- Tổ chức rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường ban hành theo quy định của pháp luật.

- Kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp hoặc hết hiệu lực.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp:

- Định kỳ tiến hành tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ban hành.

- Định kỳ rà soát văn bản quy phạm pháp luật của phường.

c) Tổ chức thực hiện các quy định về tổ chức bộ máy và quản lý, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã; rà soát, đánh giá thực tiễn và kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định chưa phù hợp.

d) Tổ chức thực hiện các quy định về thu hút đầu tư; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tại địa phương cho tăng trưởng, phát triển. Đồng thời, tham gia góp ý, kiến nghị hoàn thiện các quy định về thu hút đầu tư từ thực tiễn địa phương.

đ) Rà soát, nghiên cứu đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định về đất đai, tài nguyên, quy hoạch, bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện có hiệu quả công tác quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khắc phục tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực này.

e) Tham gia ý kiến, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phát triển thị trường khoa học và công nghệ gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.

f) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm trên địa bàn phường. Thực

hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

g) Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật. Định kỳ kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Đẩy mạnh thực hiện rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa đối với thủ tục hành chính:

- Tiếp tục rà soát, đề xuất bãi bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức, chỉ duy trì các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến thực sự cần thiết. Rà soát, đề xuất bãi bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý hoặc có thể khai thác, sử dụng có hiệu quả từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành

- Tập trung tổ chức thực hiện các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ và các văn bản khác liên quan đến đầu tư, kinh doanh, cụ thể như sau:

+ Rà soát, đề xuất đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của phường; kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ hoặc sửa đổi các quy định không cần thiết, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

+ Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện công khai, minh bạch các thủ tục hành chính theo quy định.

+ Đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thanh toán trực tuyến theo chỉ đạo của cấp trên.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các phương án cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan; thực hiện tái cấu trúc

quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng đơn giản, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp

+ Phối hợp cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành trong giải quyết thủ tục hành chính.

+ Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ; tổ chức thực hiện các phương án đơn giản hóa theo lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt; từng bước thực hiện giải quyết công việc trên môi trường điện tử.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối, khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

b) Đổi mới việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố và các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của bộ, ngành đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu cơ sở quốc gia, chuyên ngành. 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- Tổ chức thực hiện việc số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu theo quy định; bảo đảm các điều kiện về hạ tầng công nghệ để kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong các cơ sở dữ liệu để giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

- Hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định của Chính phủ.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân phường bảo đảm rõ ràng, không chồng chéo, phù hợp với quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện các quy định của cấp trên về sắp xếp tổ chức

bộ máy. Sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, bảo đảm tinh gọn, hợp lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Tăng cường phân công, phân cấp gắn với kiểm tra, giám sát; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

b) Tổ chức thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền theo chỉ đạo của cấp trên gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân phường trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, trọng tâm là tài chính - ngân sách, đất đai, xây dựng, cán bộ, chuyển đổi số và các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, trọng tâm vào các lĩnh vực: Tài chính - ngân sách, đất đai, quy hoạch, tổ chức bộ máy, cán bộ, chuyển đổi số, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo.

d) Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Luật Viên chức năm 2025.

b) Tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 205-KL/TW ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ.

c) Rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị thuộc phường làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

d) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ tiền lương, tiền thưởng và chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của cấp có thẩm quyền.

đ) Tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; áp dụng khung năng lực vào đánh giá, sử dụng cán bộ theo quy định.

e) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, trách nhiệm giải trình và phòng, chống tham nhũng trong hoạt động công vụ.

5. Cải cách tài chính công

a) Triển khai thực hiện cơ chế tài chính, bảo đảm phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

b) Tổ chức triển khai có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Chính phủ.

c) Thực hiện và phối hợp thực hiện đổi mới cơ chế tài chính, tổ chức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; tham gia triển khai xã hội hoá cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định của cấp có thẩm quyền.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan. Triển khai việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính theo phương án và phân cấp của cấp có thẩm quyền.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

a) Phát triển dữ liệu số, ứng dụng, nền tảng số và hạ tầng phục vụ cho phát triển Chính phủ số.

- Tổ chức thực hiện cập nhật, số hóa, làm sạch và khai thác hiệu quả dữ liệu trên các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành và hệ thống dùng chung, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

- Tập trung số hóa hồ sơ, tài liệu; khai thác, tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, nền tảng số do cấp trên triển khai như: Trục liên thông văn bản quốc gia; Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của thành phố; Hệ thống thông tin báo cáo của thành phố... bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước.

- Khai thác sử dụng hiệu quả các nền tảng, tiện ích cốt lõi quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, đảm bảo mọi người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng dịch vụ số thuận tiện, nhanh chóng, an toàn, không còn rào cản về giấy tờ, thủ tục hay địa giới hành chính.

- Sử dụng hiệu quả Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin do cấp trên triển khai trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tiếp tục triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030” theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Triển khai thực hiện việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND phường. Triển khai áp dụng Tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại phường khi có chỉ đạo của thành phố.

(Kèm theo Danh mục nhiệm vụ).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện cải cách hành chính:

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của các phòng, đơn vị thường trực, chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính (phòng Văn hoá- Xã hội, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Văn phòng HĐND&UBND; Trung tâm phục vụ hành chính công...). Phân công rõ trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm các mục tiêu, nhiệm vụ được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; triển khai thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các phòng, cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội:

- Xác định cải cách hành chính là yêu cầu chung của toàn xã hội nên cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi cán bộ, công chức, viên chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước.

- Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của cơ quan hành chính và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Thực hiện các biện pháp phát huy dân chủ, bảo đảm quyền giám sát của nhân dân; tổ chức lấy ý kiến người dân, đánh giá mức độ hài lòng đối với việc xây dựng thể chế, chính sách; giải quyết thủ tục hành chính; đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức; đo lường sự hài lòng của người dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính; phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông và sử dụng hiệu quả các phương tiện truyền thông hiện đại để tuyên truyền cải cách hành chính và cung cấp thông tin hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp.

3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính:

- Tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, giải pháp về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số theo quy định.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu các nhiệm vụ cải cách hành chính của phường.

- Bố trí và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được giao để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

- Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc trong đó áp dụng đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công việc (KPI); có cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính:

- Thực hiện tự chấm điểm theo Bộ chỉ số cải cách hành chính cấp xã theo hướng dẫn của cấp trên;

- Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công tại phường.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến, thu thập ý kiến của người dân, tổ chức nhằm nâng cao chất lượng phục vụ.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ, thông qua việc tăng cường sự hợp tác, phối hợp giữa phường và doanh nghiệp trong thực hiện cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Chương trình chuyển đổi số của phường đến năm 2030; hỗ trợ các người dân, tổ chức sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính thuộc Kế hoạch này được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị:

Có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, triển khai toàn diện Chương trình tổng thể cải cách hành chính, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Triển khai và cụ thể hoá mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này và kế hoạch Cải cách hành chính hàng năm của phường tại đơn vị.

- Lập dự toán kinh phí để thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án và nhiệm vụ cải cách hành chính đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, gửi phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị để tổng hợp và trình UBND phường phê duyệt trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác cải cách hành chính gắn với Chủ đề công tác từng năm của thành phố và phường, chú trọng thông tin tuyên truyền tiện ích việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các vấn đề liên quan trực tiếp tới doanh nghiệp, đời sống dân sinh.

- Huy động và bố trí đủ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Bảo đảm chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm cụ thể của các phòng, cơ quan, đơn vị

2.1. Phòng Văn hoá – Xã hội

Là cơ quan thường trực của Ủy ban nhân dân thành phố về cải cách hành chính, có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các phòng, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của phường đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện tự đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm theo quy định

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc triển khai thực hiện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính của các phòng đơn vị. Đồng thời, tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ cải cách hành chính khi có quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2030.

2.2. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách thể chế. Chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường trong việc vận hành Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc ; Hệ thống thông tin báo cáo và Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành; Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban thành phố giao.

- Chủ trì đôn đốc các phòng, đơn vị trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao theo thời gian thực; tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

2.3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, phối hợp các phòng, cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá – Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này và thẩm định kinh phí cải cách hành chính hàng năm.

2.4. Trung tâm phục vụ hành chính công

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp Ủy ban nhân dân phường triển khai hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại phường

2.5. Công an thành phố:

Chủ trì, phối hợp với các phòng, cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về Đề án 06/CP.

2.6. Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường thực hiện, theo dõi, tổng hợp nhiệm vụ về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính.

- Đổi mới, đa dạng hóa các chuyên đề, tin tức cải cách hành chính hàng tuần; chủ động phối hợp với phòng Văn hoá – Xã hội và các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác cải cách hành chính.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng chuyên trang, chuyên đề cải cách hành chính; kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về cải cách hành chính; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn phường;

- Thực hiện sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại như mạng xã hội, đường dây nóng, email... tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân có thể tương tác trực tiếp, tuyên truyền hiệu quả về cải cách hành chính.

2.7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phường: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh qua Phòng Văn hoá – Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết./.